

Số: 77/KHBCTX-THCSPC

Phú Cường, ngày 24 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2020-2021

Căn cứ Công văn số 454/KH-PGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tam Nông về việc thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên theo thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT kể từ năm học 2020 -2021.

Trường THCS Phú Cường xây dựng kế hoạch thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2020-2021 như sau:

I. Mục đích

Nhằm bồi dưỡng cho giáo viên, CBQL cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả BCTX; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

Giúp nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của CBQL trong trường học để thực hiện mục tiêu của giáo dục, đáp ứng các yêu cầu phát triển giáo dục theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo và theo yêu cầu của Chuẩn Hiệu trưởng.

II. Đối tượng bồi dưỡng

- Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên cấp THCS đang giảng dạy tại trường THCS Phú Cường.

- Đối với CBQL: lựa chọn trong số các mô đun bồi dưỡng quy định theo Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành chương trình BCTX CBQL cơ sở giáo dục phổ thông.

- Đối với giáo viên THCS: lựa chọn trong số các mô đun bồi dưỡng quy định theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành chương trình BCTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

III. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng



1. Khối kiến thức bắt buộc

a. Chương trình bồi dưỡng 1: 40 tiết/năm học.

b. Chương trình bồi dưỡng 2: 40 tiết/năm học.

c. Chương trình bồi dưỡng 3: 40 tiết/năm học.

2. Khối kiến thức đối với CBQL: 120 tiết/năm

Yêu cầu bồi dưỡng theo chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	
				Lý thuyết	Thực hành
1. Phẩm chất nghề nghiệp	QLPT 01	<p>Nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp trong quản trị nhà trường hiện nay</p> <p>1. Phẩm chất nghề nghiệp; các quy định về đạo đức đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT</p> <p>2. Kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống trong nhà trường</p> <p>3. Phát hiện ngăn ngừa các biểu hiện vi phạm đạo đức của giáo viên nhân viên, học sinh trong nhà trường</p>	<p>- Nêu được các nội dung của phẩm chất nghề nghiệp ; phân tích được các quy định về đạo đức nghề nghiệp trong bối cảnh hiện nay gắn với thực tiễn thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, quản trị nhà trường</p> <p>- Xây dựng được kế hoạch hành động của bản thân về rèn luyện đạo đức nghề nghiệp và tổ chức , thực hiện hiệu quả giáo dục đạo đức , lối sống trong nhà trường</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp về rèn luyện đạo đức và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường</p>	8	12
	QLPT 03	<p>Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đối với</p>	<p>- Xác định được các vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ cần phát triển</p>	8	12

		<p>cán bộ quản lý cơ sở GDPT</p> <p>1. Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của CBQL cơ sở GDPT</p> <p>2. Yêu cầu nội dung và phương thức phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CBQL cơ sở GDPT</p> <p>3. Lựa chọn nội dung ưu tiên và xây dựng kế hoạch phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ bản thân và cán bộ quản lý khác trong nhà trường</p>	<p>của bản thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân 		
2. Quản lý nhà trường	QLPT 06	<p>Quản trị nhân sự trong nhà trường</p> <p>1. Những vấn đề chung về nhân sự trong nhà trường</p> <p>2. Công tác quản trị nhân sự trong nhà trường</p> <p>3. Tạo động lực làm việc, phát triển năng lực</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các nội dung cơ bản về nhân sự và quản trị nhân sự trong nhà trường - Xây dựng được bộ công cụ quản lý nhân sự (nội quy, quy chế,..) - Tư vấn hỗ trợ đồng nghiệp về thực hiện quản trị nhân sự trong nhà trường 	16	24
3. Sử dụng ngoại ngữ	QLPT	<p>Ứng dụng công nghệ thông tin</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được vai trò, tầm quan trọng và xu 	16	24

và công nghệ thông tin	18	<p>trong quản trị nhà trường</p> <p>1. Vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.</p> <p>2. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.</p> <p>3. Tạo lập môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.</p>	<p>hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường;</p> <p>- Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; tạo lập được môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường;</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp để tạo lập môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.</p>		
-------------------------------	-----------	---	---	--	--

2. Khối kiến thức đối với giáo viên: 120 tiết/năm

Yêu cầu bồi dưỡng theo chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng	
				Lý thuyết	Thực hành
1. Phẩm chất nhà giáo	GVPT 01	<p>Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay</p> <p>1. Phẩm chất đạo đức của nhà giáo trong bối cảnh hiện nay</p> <p>2. Các quy định về đạo đức nhà giáo</p> <p>3. Tự bồi dưỡng, rèn luyện và phấn</p>	<p>- Phân tích được thực trạng đạo đức của nhà giáo trong bối cảnh hiện nay (những bất cập, những bài học từ việc giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, những tấm gương đạo đức nhà giáo tác động đến hoạt động giáo dục đạo đức và dạy học học sinh); Liên hệ với các cấp học;</p> <p>- Vận dụng được các quy</p>	8	12

		đầu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo	<p>định về đạo đức nhà giáo để xây dựng và thực hiện kế hoạch tự bồi dưỡng, rèn luyện bản thân nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc rèn luyện phẩm đầu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.</p>		
	GVPT 02	<p>Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay</p> <p>1. Nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay.</p> <p>2. Những yêu cầu về phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay; kỹ năng xử lý tình huống sư phạm.</p> <p>3. Xây dựng và rèn luyện tác phong, hình thành phong cách nhà giáo.</p>	<p>- Phân tích được thực trạng và những yêu cầu về phong cách đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông nói chung, đối với giáo viên từng cấp học nói riêng trong bối cảnh hiện nay;</p> <p>- Vận dụng để thực hành, xử lý các tình huống ứng xử sư phạm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và đề xuất được giải pháp để rèn luyện tác phong, phong cách nhà giáo phù hợp với từng cấp học, vùng, miền (Các kỹ năng kiểm chế cảm xúc bản thân, kỹ năng giải quyết xung đột;...);</p> <p>- Hỗ trợ được đồng nghiệp trong rèn luyện tác phong và hình thành phong cách nhà giáo.</p>	8	12
2. Phát triển chuyên	GVPT 05	Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát	- Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học	16	24

môn, nghiệp vụ		triển phẩm chất, năng lực học sinh 1. Những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. 2. Các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. 3. Vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.	và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với từng cấp học; - Vận dụng được các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục để tổ chức dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh phù hợp với từng cấp học (Dạy học tích hợp; Dạy học phân hóa; Tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; Giải pháp sư phạm trong công tác giáo dục học sinh của giáo viên chủ nhiệm; Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực,...); - Hỗ trợ đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.		
3. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công	GVPT 15	Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh	- Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;	16	24

<p>nghệ trong dạy học, giáo dục</p>		<p>trong các cơ sở giáo dục phổ thông</p> <p>1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>- Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ (internet; trường học kết nối; hệ thống quản lý học tập trực tuyến: LMS, TEMIS...) để thiết kế kế hoạch bài học, kế hoạch giáo dục và quản lý học sinh ở trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông; trong hoạt động tự học, tự bồi dưỡng;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>		
--	--	--	---	--	--

IV. Hình thức bồi dưỡng thường xuyên

1. Bồi dưỡng thường xuyên chủ yếu bằng hình thức tự học là chính, kết hợp với các sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại Tổ chuyên môn của nhà trường.

2. Bồi dưỡng thường xuyên tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung bồi dưỡng thường xuyên khó đối với giáo viên; đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập bồi dưỡng thường xuyên; tạo điều kiện cho giáo viên được trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập kỹ năng.

V. Đánh giá và công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên

1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX giáo viên:

Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên

2. Xếp loại kết quả BDTX

a. Hoàn thành kế hoạch BDTX : Giáo viên, CBQL được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng ; hoàn thành đầy đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên

b. Không hoàn thành kế hoạch BDTX : Giáo viên, CBQL khi thực hiện không đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng ; không hoàn thành đầy đủ các bài kiểm tra với kết quả không đạt yêu cầu

c. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chính sách, sử dụng giáo viên.

3. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên, đề nghị về trên cấp giấy chứng nhận.

4. Chế độ báo cáo :

Phó hiệu trưởng và giáo viên xây dựng kế hoạch và nộp về Hiệu trưởng trước 15/7/2020

Tổ trưởng hoàn tất công tác đánh giá ở tổ và báo cáo về Phó hiệu trưởng chậm nhất 25/5/2021.

Phó hiệu trưởng tổng hợp báo cáo nộp về Phòng GD trước 10/6/2021

VI. Tổ chức thực hiện

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường.

- Báo cáo tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2020-2021. Yêu cầu tất cả giáo viên nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- BGH biết (c/đ);
- Giáo viên (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

 Lê Thị Sơn Ân